

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày 04-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Đình Quế - Cán bộ nghỉ hưu

Ông Lê Bá Thành - Cán bộ nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Yên - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh năm 1988; HKTT: Thôn 1, xã K, huyện Tr, tỉnh Th; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng L và bà Thiều Thị S; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/05/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn K: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 và ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1976, cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn B, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn H, xã Ph, huyện Q, tỉnh B (có mặt).

2. Ông Nguyễn Trọng L, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn 1, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Th (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Ông Ngô Kim D, sinh năm 1992

2. Ông Nguyễn Sỹ B, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Th(có mặt).

3. Bà Đoàn Thị Kh, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B (vắng mặt).

4. Ông Phùng Duy M, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Ph, xã Ng, huyện Th, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 18/5/2019, Nguyễn Trọng H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HyunDai, biển kiểm soát 29C-272.09, xuất phát từ huyện Q, tỉnh B để đi đến xã Ng, huyện Th, tỉnh B. Khi đi đến Km 2+800, tỉnh lộ 281 đoạn đường thuộc địa phận xã N, huyện Th, tỉnh B, do vượt xe đi cùng chiều không đảm bảo an toàn cho việc vượt nên đã gây tai nạn đối với xe ô tô con, nhãn hiệu Daewoo Lacetti, biển kiểm soát 35A- 004.10 do anh Nguyễn Văn K điều khiển. Sau khi gây tai nạn, H đã bỏ trốn khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả, anh K bị tử vong, anh Phùng Huy M bị thương, xe ô tô con bị hư hỏng nặng, xe ô tô tải bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường Km2+800, trên đường tỉnh lộ 281 thuộc địa phận xã N, huyện Th, tỉnh B. Đường chạy theo hướng Đông Bắc - Tây Nam (hướng Đông Bắc đi ra quốc lộ 38, hướng Tây Nam đi hướng xã Ng). Lấy mép đường phía Tây Nam làm chuẩn:

- Lòng đường trải nhựa phẳng, rộng 3,5m, đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn, xung quanh không có biển báo hiệu giao thông; Lề đường phía Tây Bắc (hướng bên phải theo chiều đi của 02 xe) rộng 1,6m, tiếp giáp với mương nước có lòng mương rộng 7,7m, độ sâu giữa lòng mương là 1,07m; Lề đường phía Đông Nam rộng 2,2m, tiếp giáp với mương nước;

- Phát hiện dấu vết bánh xe in hằn trượt trên lề đường phía Tây Bắc dài 09m, rộng 30cm, có điểm đầu cách mép đường phía Tây Bắc là 30cm, kéo dài liên tục theo hướng Tây đến bờ mương nước phía Tây Bắc (Ký hiệu V1);

- Phát hiện về phía Tây Nam so với dấu vết V1 có dấu vết bánh xe (ký hiệu dấu vết V2), điểm đầu V2 nằm trên lòng đường phía Tây Bắc kéo dài theo hướng Tây, chiều hướng song song với V1 và kết thúc trên lề đường phía Tây Bắc; V2 dài 6,6m, rộng 30cm; điểm đầu V2 cách mép đường phía Tây Bắc là 30cm, điểm cuối V2 cách mép đường phía Tây Bắc là 1,2m; khoảng cách từ điểm đầu V2 đến điểm đầu V1 là 4,2m, điểm cuối V2 đến điểm đầu V1 là 10,2m;

- Phát hiện 01 lazang xe ô tô bằng nhựa (ký hiệu dấu vết V3), một mặt màu trắng, một mặt màu đen, hình tròn, đường kính 0,34m; V3 nằm trên lòng đường phía Tây Bắc, cách mép đường phía Tây Bắc là 0,3m, cách điểm đầu V2 là 3,7m, cách điểm đầu V1 là 7,9m;

- Phát hiện 01 xe ô tô biển kiểm soát 35A-004.10 nằm ngửa giữa lòng mương nước hướng Tây Bắc, tương ứng với điểm cuối V1,V2, đầu xe quay hướng Tây, toàn bộ nóc xe và $\frac{3}{4}$ xe bị ngập nước. Khoảng cách từ trục sau bên phụ của xe đến mép đường phía Tây Bắc là 5,5m; đến điểm đầu V1 là 12,5m, đến điểm đầu V2 là 9,1m; Khoảng cách từ trục trước bên phụ của xe đến điểm đầu V1 là 14,5m, đến điểm đầu V2 là 11,7m;

- Lấy cột mốc số H9/2 nằm trên lề đường phía Đông Nam (phía Đông Bắc so với hiện trường) là mốc cố định, ký hiệu là T.

- Lấy trục sau bên phụ của xe và cột mốc số H9/2 (ký hiệu là T), T nằm trên lề đường phía Đông Nam (ở phía Đông Bắc so với khu vực hiện trường) tạo với đường đi một tam giác vuông có các cạnh góc vuông là 51m và 10m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện tai nạn:

Đối với xe ô tô con, biển kiểm soát 35A-004.10:

- Vỡ mất mảnh gương chiếu hậu bên trái;

- Bề mặt vỏ thân xe bên trái, phía trên hốc bánh trước, một phần mặt ngoài cửa xe bên vị trí người lái có diện dấu vết chày xước, mài trượt bong chóc sơn, không liên tục trên diện (1,08 x 0,15)m, trên diện dấu vết này xem xét cụ thể thấy có 03 diện dấu vết như sau:

+ Diện dấu vết 1 có kích thước (19x3,5)cm, vị trí dấu vết cách mép trái hốc đèn pha bên trái là 07cm, cách mép bên trái nắp ca rô là 13,5cm, điểm thấp nhất của diện dấu vết cách mặt đất là 68,5cm, chiều hướng từ trước về sau, bề mặt có bám dính rải rác chất màu xanh;

+ Diện dấu vết 2 có kích thước (56x10)cm, vị trí dấu vết cách hốc đèn pha bên trái là 29,5cm, cách mép nắp ca rô bên trái là 21cm, cách dấu vết 1 là 6,5cm, vị trí thấp nhất của dấu vết cách mặt đất là 52cm, dấu vết sát với mép trên hốc bánh xe bên trái phía trước, chiều hướng từ trước về sau, trên bề mặt bám dính rải rác chất màu xanh;

+ Diện dấu vết 3 có kích thước (15,5x1,8)cm, tại vị trí sát với mép phía trước cánh cửa bên lái, cách diện dấu vết 2 là 26,5cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất là 66,5cm, chiều hướng từ trước ra sau, bề mặt dấu vết bị bong chóc một phần lớp sơn đen phía ngoài và bám dính chất màu xanh.

- Mặt ngoài bên trái tấm cản trước vị trí sát với mép hốc bánh trước bên trái có diện dấu vết mài trượt màu đen đậm, bong chóc một phần lớp sơn màu đen phía ngoài kích thước (35x05)cm.

- Mặt ngoài lazang và thành lốp bánh trước bên trái của xe có diện dấu vết mài trượt kích thước (46x46)cm, bề mặt bám rải rác chất màu đen.

+ Mặt ngoài hai thành ốp màu bạc gắn bên hai cánh cửa xe bên trái có diện dấu vết mài trượt không liên tục kích thước (116x03)cm; điểm đầu phía trước của dấu vết cách đầu phía trước của thanh nẹp ở cánh cửa bên lái là 19cm, vị trí cao nhất cách mặt đất là 58cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất là 54,5cm.

Đối với xe ô tô tải, biển kiểm soát 29C-272.09

- Mặt ngoài phía dưới mép cạnh của thùng xe bên phải có 10 dấu vết dạng mài trượt;

- Mặt ngoài khung kim loại tại góc phía sau bên phải thùng xe có diện dấu vết mài trượt không liên tục, kích thước (05x05)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất là 59cm, chiều hướng từ sau ra trước;

- Tại vị trí khe giữa ốc và tai khớp xoay tương ứng với vị trí dấu vết 3 và 4 ở mặt ngoài phía dưới mép cạnh của thùng xe bên phải có 02 mảnh vật chất màu đen, màu trắng, kích thước (01x0,2)cm;

- Mặt ngoài bên phải thùng xe có vết mài trượt màu đen diện (28,5x0,3)cm, điểm đầu phía trước của dấu vết cách mép trước thùng xe 114cm, đầu phía sau của dấu vết cách mép sau thùng xe 171,5cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 93,5cm, chiều hướng từ trước ra sau

- Thu giữ 02 mảnh vật chất màu đen, trắng bám dính và sơn trên thành thùng trên xe ô tô tải, biển kiểm soát 29C-272.09 và chất màu xanh và sơn trên thành xe ô tô con, biển kiểm soát 35A-004.10 để giám định.

Ngày 20/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định số 89 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định các dấu vết sơn thu từ 02 xe ô tô trên.

Tại bản kết luận giám định số 2680/C09-P4 ngày 14/6/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Chất bám dính màu đen thu tại khe giữa ốc và tai khớp xoay thứ 2 thành thùng bên phải xe ô tô tải BKS:29C-272.09 cùng loại với sơn màu đen thu tại vỏ xe ô tô con BKS: 35A-004.10; Chất màu xanh bám dính tại bề mặt vết mài xước ở vỏ bên trái của xe ô tô con BKS: 35A-004.10 cùng loại với sơn của xe ô tô tải BKS: 29C-272.09.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn K cho thấy:

Vùng đầu không phát hiện tổn thương; Hai mắt nhắm, niêm mạc xung huyết, đồng tử giãn; Hai lỗ tai, hai lỗ mũi khô, môi tím tái, răng, lợi và lưỡi không phát hiện tổn thương; Vùng cổ, ngực, bụng, bộ phận sinh dục, hai chân, hai tay, lưng, mông không phát hiện tổn thương; Hệ thống xương ngực, xương hai chân, hai tay, xương chậu không phát hiện tổn thương; các đầu ngón tay xanh tím.

Giải phẫu vùng ngực bụng, phổi phù có nhiều chấm xung huyết, mặt cắt phổi có nhiều dịch bọt; bao tim còn nguyên vẹn, trong bao tim có ít dịch màu vàng, tim hơi nhão; trong tim có nhiều máu đen, van tim mềm mại; Mặt gan nhẵn; dạ dày có nhiều nước; Lọc khí phế quản có dị vật ở bên trong. Thu mẫu phủ tạng để giám định.

Ngày 18/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ra quyết định số 87 và số 88 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh giám định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn K; Ngày 19/5/2019 ra quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định vi thể các mẫu thu từ tử thi Nguyễn Văn K.

- Tại bản kết luận giám định mô bệnh học số 2684/C09-TT1 ngày 25/6/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Nhu mô phổi có hình ảnh tổn thương ngạt nước, xung huyết, xuất huyết; mô cơ tim phù, xung huyết, xuất huyết/bệnh giãn phế nang, xơ cứng tiểu động mạch phổi.

- Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 164/KLPY-PC09 ngày 10/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn K - sinh năm 1966 ở Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B là do ngạt nước dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Trọng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 28/08/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố Nguyễn Trọng H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự”.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 18/5/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HyunDai, biển kiểm soát 29C-272.09, xuất phát từ huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để đi đến xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến Km 2+800, tỉnh lộ 281 đoạn đường thuộc địa phận xã N, huyện Th, tỉnh B, do vượt xe đi cùng chiều không đảm bảo an toàn cho việc vượt nên đã gây tai nạn đối với xe ô tô con, nhãn hiệu Daewoo Lacetti, biển kiểm soát 35A- 004.10 do anh Nguyễn Văn K điều khiển. Sau khi gây tai nạn, do hoảng sợ nên H đã không dừng xe lại cứu giúp người bị nạn. Hậu quả, anh K bị tử vong, anh Phùng Huy M bị thương, xe ô tô

con bị hư hỏng nặng, xe ô tô tải bị hư hỏng nhẹ. Khi bình tĩnh lại bị cáo đã đến Công an đầu thú và thông báo về gia đình để gia đình đến thăm hỏi gia đình nạn nhân.

Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, chia sẻ và bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân.

Đại diện gia đình bị hại trình bày: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, gia đình bị cáo H đã đến thăm hỏi và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại vật chất và tinh thần cho gia đình. Đây là việc không may, ngoài ý muốn vì vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, hai bên đã tự thỏa thuận và thực hiện xong về trách nhiệm dân sự nên gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn B trình bày: Tôi là chủ phương tiện xe ô tô 29C-272.09. Sau khi xảy ra tai nạn tôi đã tự nguyện mang chiếc xe ô tô BKS 35A- 004.10 của bị hại đi sửa chữa. Vấn đề trách nhiệm dân sự chúng tôi tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Ông Nguyễn Trọng L trình bày: Do tác động của con trai là bị cáo Nguyễn Trọng H, ông và gia đình đã đến gia đình bị hại thăm hỏi, động viên và bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại. Về số tiền bồi thường gia đình tự giải quyết nên ông không yêu cầu Tòa án xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Trọng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Trọng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Căn cứ điểm c Khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trọng H tù 20 đến 24 tháng tù; Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời gian từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng H 01 giấy phép lái xe số: 380110382077 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 0/04/2019 nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án; Trả lại ông Nguyễn Trọng L 30.000.000đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoàn toàn nhất trí với nội dung bài luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Đại diện gia đình bị hại đề nghị HĐXX xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện. Căn cứ vào kết luận giám định pháp y và các tài liệu trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 18/5/2019, Nguyễn Trọng H có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HyunDai, tải trọng 01 tấn, sơn màu xanh, biển kiểm soát 29C-272.09, xuất phát từ huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để đi đến xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến Km 2+800, tỉnh lộ 281 đoạn đường thuộc địa phận xã N, huyện Th, tỉnh B, do vượt xe đi cùng chiều không đảm bảo an toàn cho việc vượt nên đã gây tai nạn đối với xe ô tô con, nhãn hiệu Daewoo Lacetti, sơn màu đen, biển kiểm soát 35A- 004.10 do anh Nguyễn Văn K điều khiển. Sau khi gây tai nạn, H đã bỏ trốn khỏi hiện trường không cứu giúp người bị nạn. Hậu quả, anh K bị tử vong, anh Phùng Huy M bị thương, xe ô tô con bị hư hỏng nặng, xe ô tô tải bị hư hỏng nhẹ. Nguyễn Trọng H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 17 Điều 8, khoản 2 và điểm đ khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với Nguyễn Trọng H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trật tự giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng con

người, thiệt hại về tài sản của người khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông cho công dân khi tham gia giao thông.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Nguyễn Trọng H phạm tội lần đầu nhưng phạm tội rất nghiêm trọng. Mặc dù gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ bị khuyết tật ở chân, mẹ đẻ bị bệnh tâm thần mãn tính, được hưởng trợ cấp xã hội nhưng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục thiệt hại cho gia đình bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Sau khi bỏ trốn khỏi hiện trường, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm của bản thân nên ngay trong ngày đã đến cơ quan Công an để đầu thú. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 nên cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đồng thời với hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo hành nghề lái xe một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp.

Liên quan đến vụ án có anh Ngô Kim D và anh Nguyễn Sỹ B tại thời điểm H gây tai nạn, anh D và anh Bách ngồi cùng buồng lái với H nhưng anh Bách và anh D đều yêu cầu H dừng xe lại để giải quyết việc gây tai nạn nhưng H không dừng xe mà vẫn tiếp tục điều khiển xe bỏ trốn khỏi hiện trường. Vì vậy, anh D và anh Bách đã liên lạc bằng điện thoại di động để báo cho ông Bá việc H đã gây tai nạn. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xử lý đối với anh Bách và anh D là phù hợp.

Về vật chứng: Chiếc xe ô tô tải nhãn biển kiểm soát: 29C – 272.09 và xe ô tô con, biển kiểm soát 35A-004.10 Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu là phù hợp. Đối với Giấy phép lái xe của bị cáo cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm

bảo việc thi hành án. Đối với lazang thu giữ tại hiện trường không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra tách ra để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên trong vụ án đã tự thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết. Vì vậy đối với số tiền 30.000.000đ ông Nguyễn Trọng L đã nộp tại cơ quan điều tra để bồi thường cho gia đình bị hại cần trả lại cho ông Loan.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt Nguyễn Trọng H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, tạm giữ 18/05/2019.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

2. Vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng H 01 giấy phép lái xe số: 380110382077 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 18/04/2019 nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Trả lại ông Nguyễn Trọng L 30.000.000đ.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Vương Thị Hà